

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71 /2023/HNGĐ-ST

Ngày 27 /9/2023

Về vụ: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Lê và ông Đoàn Minh Trung.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Tân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa: ông Phan Công Đồ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 166/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐST - HNGĐ, ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Bích O, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: thôn Nhất S, xã Hòa H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Tạm trú tại: thôn Phú Sen T, xã Hòa Định T, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn:** ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: thôn Nhất S, xã Hòa H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Bà O có mặt, ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích O trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Bích O và ông Nguyễn Ngọc V tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, tổ chức cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 8 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Định T, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên. Sau đó chung sống hạnh phúc một thời gian đến đầu năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông V uống rượu, bia về nhà đánh bà O dẫn đến

cuộc sống chung không hòa thuận, tính tình không hợp giữa vợ chồng bất hòa, thường xuyên xảy ra kinh cãi. Mâu thuẫn vợ chồng được gia đình hai bên nhiều lần khuyên giải, can thiệp nhưng vẫn xảy ra. Bà O và ông V tự sống ly thân xa nhau từ tháng 4 năm 2023 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay bà O không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với ông V được nữa; nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn ông V để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: bà O khai có hai người con chung tên Nguyễn My S, sinh ngày 16/7/2013 và Nguyễn Nữ N, sinh ngày 05/01/2022. Nay ly hôn bà O mong muốn nhận nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc V trình bày: đúng là ông V và bà O kết hôn giống như lời trình bày của bà O, nay bà O xin ly hôn ông V không chấp nhận vì muốn để cùng nhau nuôi dạy con cho tốt.

- Về con chung: ông V khai có hai người con chung tên Nguyễn My S, sinh ngày 16/7/2013 và Nguyễn Nữ N, sinh ngày 05/01/2022. Nay nếu ly hôn ông V thống nhất giao con cho bà O nuôi con, ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Việc giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà O; bà Nguyễn Thị Bích O được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

-Về con chung: giao hai con chung tên Nguyễn My S, sinh ngày 16/7/2013 và Nguyễn Nữ N, sinh ngày 05/01/2022 cho bà O tiếp tục nuôi dưỡng, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: quan hệ hôn nhân giữa bà O và ông V có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nay bà O xin ly hôn. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Ông Nguyễn Ngọc V cư trú tại huyện Phú H, nên Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa thụ lý giải quyết. Ông V đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông V theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà O và ông V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Định T, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên vào số 35 ngày 01 tháng 8 năm 2012. Đây là hôn nhân hợp pháp; tuy nhiên trong quá trình chung sống, bà O và ông V xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà O và ông V không hợp nhau, không cùng quan điểm sống nên xảy ra kinh cãi, dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng mâu thuẫn của bà O, ông V vẫn xảy ra và kéo dài, đời sống hôn nhân không hạnh phúc và ông, bà xa nhau từ tháng 4 năm 2023; nên bà O xin ly hôn. Đối với ông Nguyễn Ngọc V đã được thông báo về việc bà O xin ly hôn, được triệu tập đến Tòa án tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhiều lần, nhưng ông V vẫn vắng mặt không rõ lý do. Ông V chỉ trình bày không chấp nhận ly hôn mà thời gian hai bên xa nhau ông V không đến thăm hỏi bà O. Điều đó thể hiện ông V không có ý thức hàn gắn quan hệ vợ chồng với bà O, chỉ đưa ra lý do nhằm gây khó khăn trong việc xin ly hôn của bà O. Nên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của bà O và ông V xảy ra nhưng không ai có giải pháp để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do đó, dù có duy trì hôn nhân của bà O và ông V về mặt pháp lý, thì mục đích hôn nhân của ông, bà cũng không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống chung không còn tồn tại; nên xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà O, bà Nguyễn Thị Bích O được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

[3] Về con chung: xét thấy hai con chung do bà O trực tiếp nuôi dưỡng, đã quen sống cùng bà O và cháu S có nguyện vọng được sống cùng với bà O và ông V cũng thống nhất giao con cho bà O nuôi dưỡng. Do đó, để có điều kiện cho hai cháu phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, nên giao con tên S và N cho bà O tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà O không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con, nên ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Nguyên đơn bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

[5] Về án phí: bà O phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà O: bà Nguyễn Thị Bích O được ly hôn ông Nguyễn Ngọc V.

- Về con chung: giao hai con chung tên Nguyễn My S, sinh ngày 16/7/2013 và Nguyễn Nữ N, sinh ngày 05/01/2022 cho bà Nguyễn Thị Bích O tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Bích O phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010074 ngày 18/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND, T.H.A DS huyện Phú Hòa;
- UBND xã Hòa Định T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Nguyễn Ngọc Hoan

.

